

Số: 1126/2020/QĐST-HNGĐ

Quận Bình Tân, ngày 17 tháng 8 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 941/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 07 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Bà Ngô Thị D, sinh năm 1984. Địa chỉ: số 1768/10/10/5 đường L, khu phố 1, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1984. Địa chỉ: số 1768/10/10/5 đường L, khu phố 1, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 08 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 07 tháng 08 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Ngô Thị D và ông Nguyễn Văn T. (Giấy chứng nhận kết hôn 17 quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh N cấp ngày 11/4/2011 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị D và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Cả hai cùng xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Phan U, sinh ngày 06/5/2011; Sau khi ly hôn giao con chung cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: ông Nguyễn Văn T không yêu cầu bà Ngô Thị D cấp dưỡng nuôi con.

Người không được trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên

có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: đôi bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Các bên cùng xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Ngô Thị D tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Được trừ vào số tiền án phí Bà Ngô Thị D đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí số 0061450 ngày 07/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Ngô Thị D đã nộp đủ và được nhận lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí chênh lệch.

- Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CCTHADS Q.Bình Tân;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu VP - HS (Mai).

THẨM PHÁN

Trương Công Vũ